

Số: 116/NQ-HĐND

Hưng Yên, ngày 16 tháng 9 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án cải tạo, nâng cấp đường trục chính xã Hoàng Hoa Thám, huyện Ân Thi (tuyến 1: đoạn nối từ QL.38 đến thôn An Bá; tuyến 2: đoạn nối từ cầu Minh Lý đến thôn Đanh Xá)

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 29/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Văn bản số 419/TTg-KTTH ngày 02 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 tỉnh Hưng Yên;

Thực hiện Văn bản số 458-CV/VPTU ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Văn phòng Tỉnh ủy về việc thông báo ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy về chủ trương đầu tư dự án cải tạo, nâng cấp đường trục chính xã Hoàng Hoa Thám, huyện Ân Thi;

Xét Tờ trình số 186/TTr-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án cải tạo, nâng cấp đường trục chính xã Hoàng Hoa Thám, huyện Ân Thi; Báo cáo thẩm tra số 662/BC-KTNS ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Ban Kinh tế Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án cải tạo, nâng cấp đường trục chính xã Hoàng Hoa Thám, huyện Ân Thi (tuyến 1: đoạn nối từ QL.38 đến thôn An Bá; tuyến 2: đoạn nối từ cầu Minh Lý đến thôn Đanh Xá) như sau:

1. Tên dự án: cải tạo, nâng cấp đường trục chính xã Hoàng Hoa Thám, huyện Ân Thi (tuyến 1: đoạn nối từ QL.38 đến thôn An Bá; tuyến 2: đoạn nối từ cầu Minh Lý đến thôn Đan Xá).

2. Nhóm dự án: dự án nhóm C.

3. Cấp Quyết định chủ trương đầu tư: HĐND tỉnh Hưng Yên.

4. Cấp Quyết định đầu tư dự án: UBND tỉnh Hưng Yên.

5. Chủ đầu tư: UBND huyện Ân Thi.

6. Địa điểm xây dựng: huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 28.000 triệu đồng, trong đó:

- Chi phí xây dựng: 22.233 triệu đồng;

- Chi phí bồi thường GPMB: 1.000 triệu đồng;

- Chi phí quản lý, tư vấn và chi phí khác: 2.250 triệu đồng;

- Chi phí dự phòng: 2.517 triệu đồng.

8. Nguồn vốn đầu tư: ngân sách tỉnh 70%; ngân sách huyện Ân Thi 20% và ngân sách xã Hoàng Hoa Thám 10%.

9. Thời gian thực hiện dự án: năm 2021-2025.

10. Hình thức đầu tư của dự án: cải tạo, nâng cấp.

11. Mục tiêu, quy mô dự án

11.1. Mục tiêu đầu tư: cải tạo, nâng cấp tuyến đường nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa của nhân dân trong khu vực, từng bước hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn huyện Ân Thi, tạo đà cho sự phát triển kinh tế xã hội của huyện Ân Thi nói riêng và của tỉnh Hưng Yên nói chung.

11.2. Quy mô đầu tư

+ Tuyến 1: đoạn nối từ QL.38 đến thôn An Bá. Điểm đầu Km0+00 tại nút giao QL.38 (thị trấn Ân Thi); điểm cuối Km2+310 (tại thôn An Bá, xã Hoàng Hoa Thám), tổng chiều dài tuyến khoảng $L = 2.310$ m.

+ Tuyến 2: đoạn nối từ thôn Minh Lý đến thôn Đan Xá. Điểm đầu Km0+00 (đầu cầu Minh Lý); điểm cuối Km1+075 (tại thôn Đan Xá, xã Hoàng Hoa Thám), tổng chiều dài tuyến khoảng $L = 1.075$ m.

- Trắc dọc tuyến: thiết kế đảm bảo giải pháp kỹ thuật và êm thuận trên toàn tuyến.

- Trắc ngang tuyến

Tuyến 1: từ QL.38 đến thôn An Bá

+ Chiều rộng nền đường $B_{nền} = 7,5$ m.

+ Chiều rộng mặt đường $B_{mặt} = 5,0$ m (trong đó giữ nguyên mặt đường cũ 3,5 m, mở thêm 1,5 m).

+ Chiều rộng lề đường $B_{lề} = 2 \times 1,25m = 2,5$ m.

Tuyến 2: từ thôn Minh Lý đến thôn Đan Xá

+ Đoạn từ Km0+00 đến Km0+390: chiều rộng nền đường $B_{nền} = 5,5$ m; chiều rộng mặt đường $B_{mặt} = 3,0$ m; chiều rộng lề đường $B_{lề} = 2 \times 1,25m = 2,5$ m.

+ Đoạn từ Km0+390 đến Km1+075: chiều rộng nền đường $B_{nền} = 7,5$ m;

chiều rộng mặt đường $B_{\text{mặt}} = 5,0$ m (trong đó, giữ nguyên mặt đường BTXM cũ rộng 3,5 m, mở thêm 1,5 m); chiều rộng lề đường $B_{\text{lề}} = 2 \times 1,25 = 2,5$ m.

- Kết cấu mặt đường: mặt đường bê tông xi măng.

- Hệ thống thoát nước

+ Xây rãnh dọc thoát nước qua khu dân cư, ngoài khu dân cư thoát nước tự nhiên.

+ Thay thế các cống ngang đã hư hỏng và thiết kế bổ sung cống mới tại các vị trí phù hợp.

- An toàn giao thông: thiết kế theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh

- Chỉ đạo lập, phê duyệt dự án và quyết định đầu tư dự án theo thẩm quyền khi đã đảm bảo về nguồn vốn để triển khai thực hiện; triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các quy định hiện hành có liên quan; khảo sát thực tế để có phương án thiết kế phù hợp với quy mô đường Giao thông nông thôn theo tiêu chuẩn quy định và phương án thi công tối ưu nhất đảm bảo an toàn, hiệu quả, tiết kiệm.

- Cân đối nguồn vốn hàng năm từ nguồn ngân sách địa phương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cấp tỉnh và cấp huyện, cấp xã để bố trí vốn thực hiện dự án theo tiến độ đối với dự án nhóm C theo quy định của Luật đầu tư công, tránh phát sinh nợ đọng và kéo dài thời gian thực hiện dự án. Định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp.

2. Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh và các vị đại biểu HĐND tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên khóa XVII, kỳ họp thứ Ba nhất trí thông qua ngày 16 tháng 9 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./. *(B+u+v)*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTWQH;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện, thị xã, TP;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Hưng Yên;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Trần Quốc Toàn